

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: 13/2013/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày 04 tháng 6 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế về phối hợp thực hiện chế độ
báo cáo thống kê tổng hợp ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 06/2012/TT-BXD ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Bộ Xây dựng quy định chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 02/2011/TT-BKHĐT ngày 10 tháng 01 năm 2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định nội dung Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia; danh mục và nội dung Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, huyện, xã;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về phối hợp thực hiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và đầu tư, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Cục trưởng Cục Thống kê; Trưởng ban Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và Thủ trưởng các ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Cường

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Về phối hợp thực hiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 13/2013/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 6 năm 2013 của UBND tỉnh Quảng Trị)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định chế độ phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc báo cáo thống kê tổng hợp ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Hệ thống biểu mẫu báo cáo thống kê

1. Hệ thống biểu mẫu báo cáo thống kê ngành xây dựng được quy định tại Phụ lục I kèm theo Thông tư số 06/2012/TT-BXD ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Bộ Xây dựng, gồm các biểu sau:

Biểu 1 - "Chỉ số giá xây dựng".

Biểu 2 - "Doanh nghiệp và lực lượng hoạt động xây dựng".

Biểu 3 - "Tổng số công trình xây dựng trên địa bàn".

Biểu 4 - "Tổng số sự cố về chất lượng công trình xây dựng".

Biểu 5 - "Tai nạn lao động trong thi công xây dựng".

Biểu 6 - "Số lượng và dân số đô thị".

Biểu 7 - Quy hoạch xây dựng, Quy hoạch đô thị, gồm: Mục A - "Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh"; Mục B - "Quy hoạch xây dựng khu chức năng" (khu kinh tế; khu công nghiệp; khu văn hóa, thể thao, du lịch cấp quốc gia; khu bảo tồn di sản cấp quốc gia; khu chức năng cấp quốc gia khác); Mục C - Quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết 1/500; Mục D - Quy hoạch xây dựng nông thôn.

Biểu 8 - "Diện tích đất đô thị".

Biểu 9 - "Dự án đầu tư phát triển đô thị".

Biểu 10 - "Hiện trạng hạ tầng kỹ thuật đô thị".

Biểu 11 - "Tỷ lệ các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao xử lý chất thải rắn và nước thải đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng".

Biểu 12 - "Tổng số nhà ở đã được xây dựng mới và tổng diện tích nhà ở đã được xây dựng mới".

Biểu 13 - Tổng số nhà ở và tổng diện tích nhà ở công vụ đã được xây dựng mới (hoặc mua nhà ở làm nhà ở công vụ)".

Biểu 14 - "Tổng số nhà ở và tổng diện tích nhà ở xã hội đã được xây dựng mới".

Biểu 15 - "Số lượng sàn giao dịch bất động sản"

Biểu 16 - "Số lượng và giá trị giao dịch kinh doanh bất động sản qua sàn.

Biểu 17 - "Chỉ số giá bất động sản"

Biểu 18 - "Một số sản phẩm vật liệu xây dựng chủ yếu".

2. Khái niệm, nội dung, phương pháp tính và cách ghi Hệ thống biểu mẫu báo cáo thống kê ngành xây dựng được quy định trong Phụ lục II kèm theo Thông tư số 06/2012/TT-BXD ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Bộ Xây dựng.

Điều 3. Chế độ báo cáo

Chế độ báo cáo được thực hiện định kỳ tháng, quý, 6 tháng, năm theo quy định chi tiết từng biểu mẫu dưới đây.

1. Biểu báo cáo về chỉ số giá xây dựng (định kỳ báo cáo tháng, quý, năm)

Báo cáo tháng: Sở Xây dựng gửi đến Bộ Xây dựng chậm nhất là ngày 15 của tháng sau tháng báo cáo.

Báo cáo quý: Sở Xây dựng gửi đến Bộ Xây dựng chậm nhất là ngày 15 của tháng đầu của quý kế tiếp sau quý báo cáo.

Báo cáo năm: Sở Xây dựng gửi đến Bộ Xây dựng chậm nhất là ngày 20 tháng 01 của năm sau năm báo cáo.

2. Các biểu báo cáo khác

Báo cáo 6 tháng: Các đơn vị gửi đến Sở Xây dựng chậm nhất là ngày 10 tháng 6 năm báo cáo; Sở Xây dựng gửi đến Bộ Xây dựng chậm nhất là ngày 15 tháng 6 năm báo cáo.

Báo cáo năm: Các đơn vị gửi đến Sở Xây dựng chậm nhất là ngày 10 tháng 12 năm báo cáo; Sở Xây dựng gửi đến Bộ Xây dựng chậm nhất là ngày 15 tháng 12 năm báo cáo.

Báo cáo năm (chính thức): Các đơn vị gửi đến Sở Xây dựng chậm nhất là ngày 05 tháng 3 năm sau; Sở Xây dựng gửi đến Bộ Xây dựng chậm nhất là ngày 15 tháng 3 năm sau.

Chương II

THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ BÁO CÁO THỐNG KÊ

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối tại địa phương chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành xây dựng và gửi báo cáo định kỳ về Bộ Xây dựng.

Sở Xây dựng chịu trách nhiệm thu thập, báo cáo về các biểu mẫu thống kê sau: "Chỉ số giá xây dựng", "Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh", "Dự án đầu tư phát triển đô thị", "Số lượng sàn giao dịch bất động sản", "Số lượng và giá trị giao dịch kinh doanh bất động sản qua sàn" và "Chỉ số giá bất động sản".

Điều 5. Trách nhiệm của Cục Thống kê

Cục Thống kê chịu trách nhiệm thu thập, báo cáo về các biểu mẫu thống kê sau: "Số lượng và dân số đô thị", "Một số sản phẩm vật liệu xây dựng chủ yếu", "Doanh nghiệp và lực lượng hoạt động xây dựng" (Mục 2: Tổng số lực lượng lao động xây dựng).

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm thu thập, báo cáo về biểu mẫu thống kê sau: "Doanh nghiệp và lực lượng hoạt động xây dựng" (Mục 1: Tổng số doanh nghiệp hoạt động xây dựng).

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm thu thập, báo cáo về biểu mẫu thống kê sau: "Quy hoạch xây dựng khu văn hóa, thể thao, du lịch cấp quốc gia; khu bảo tồn di sản cấp quốc gia; khu chức năng cấp quốc gia khác".

Điều 8. Trách nhiệm của Ban Quản lý Khu kinh tế

Ban Quản lý Khu kinh tế chịu trách nhiệm thu thập, báo cáo về các biểu mẫu thống kê sau: "Tỷ lệ các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao xử lý chất thải rắn và nước thải đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng", "Quy hoạch xây dựng khu kinh tế, khu công nghiệp".

Điều 9. Trách nhiệm của UBND các huyện, thành phố, thị xã

UBND các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm thu thập, báo cáo về các biểu mẫu thống kê sau: "Tổng số công trình xây dựng trên địa bàn", "Tổng số sự cố

về chất lượng công trình xây dựng", "Tai nạn lao động trong thi công xây dựng", "Diện tích Đất đô thị", "Quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết 1/500 và quy hoạch xây dựng nông thôn", "Hiện trạng hạ tầng kỹ thuật đô thị", "Tổng số nhà ở đã được xây dựng mới và tổng diện tích nhà ở đã được xây dựng mới", "Tổng số nhà ở và tổng diện tích nhà ở công vụ đã được xây dựng mới (hoặc mua nhà ở làm nhà ở công vụ)", "Tổng số nhà ở và tổng diện tích nhà ở xã hội đã được xây dựng mới".

Điều 10. Kinh phí thu thập, báo cáo thông tin thống kê

- Kinh phí thu thập, tổng hợp, báo cáo thông tin thống kê ngành xây dựng được đảm bảo từ nguồn kinh phí của các Sở, Ban ngành, UBND huyện, thành phố, thị xã trong dự toán chi hàng năm của đơn vị;

- Hàng năm, Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp với các Sở, ngành trong việc lập dự toán bố trí kinh phí báo cáo thống kê tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Các điều khoản thi hành

1. Giám đốc Sở Xây dựng chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện Quy chế này.

2. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để tổng hợp, nghiên cứu, trình UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Cường